

Họ và tên:

Thứ ngày ... tháng ... năm 2021

Lớp: 3A...

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I – MÔN TOÁN

Đề số 2

*** Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:**

Câu 1. Số tròn chục lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 99 B. 100 C. 90 D. 98

Câu 2. Tính chu vi tam giác ABC, biết độ dài các cạnh lần lượt là 30cm; 4dm; 50cm.

- A. 80dm B. 84cm C. 123cm D. 12dm

Câu 3. Tìm một số, biết tổng của số đó và số chẵn nhỏ nhất có ba chữ số là 122.

- A. 20 B. 21 C. 22 D. 23

Câu 4. Tìm x , biết $x - 136 = 358$

- A. $x = 408$ B. $x = 222$ C. $x = 428$ D. $x = 494$

Câu 5. Ngày 12 tháng 8 là thứ hai. Hỏi ngày 23 tháng 8 là thứ mấy?

- A. Thứ ba B. Thứ tư C. Thứ năm D. Thứ sáu

Câu 6. Trong phép chia hết, 6 chia mấy để được thương lớn nhất ?

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 6

Câu 7. Nhà An có 129 con gà. Nhà Na có 147 con gà. Hỏi nhà Na có nhiều hơn nhà An bao nhiêu con gà?

- A. 266 con B. 276con C. 18con D. 28con

Câu 8. $\frac{1}{6}$ của 36 m là:

- A. 42m B. 6 m C. 30m D. 216m

Câu 9. Cho $4\text{km}5\text{dam} = \dots\dots\dots \text{dam}$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 45 B. 450 C. 405 D. 9

Câu 10. An có 45 quyển vở, Hoa có số vở giảm 5 lần số vở của An. Hỏi Hoa có bao nhiêu quyển vở?

- A. 9 quyển vở B. 40 quyển vở C. 50 quyển vở D. 225 quyển vở

Câu 11. Hình bên có bao nhiêu góc vuông?

- A. Có 6 góc vuông C. Có 4 góc vuông
B. Có 2 góc vuông D. Có 3 góc vuông



Câu 12. Viết số thích hợp vào chỗ chấm: $7\text{m } 3\text{dm} = \dots \text{dm}$

- A. 70 B. 73 C. 703 D. 730

Câu 13. Số bé nhất trong các số 440; 404; 354; 367; 546 là:

- A. 440 B. 404 C. 367 D. 354

Câu 14. Tìm x : $x - 790 = 198$

- A. $x = 764$ B. $x = 692$ C. $x = 664$ D. $x = 988$

Câu 15. Trong chuồng có 12 con vịt, bà bắt ra $\frac{1}{3}$ số vịt để đem đi chợ bán. Hỏi bà đã bán bao nhiêu con vịt?

- A. 4 con B. 8 con C. 10 con D. 14 con

Câu 16. Tính chu vi hình vuông ABCD, biết độ dài cạnh là 32cm.

- A. 64cm B. 32cm C. 128cm D. 8cm

Câu 18. Số dư của phép tính $50 : 6$ là:

- A. 2 B. 48 C. 0 D. 8

Câu 19. Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm sao cho thích hợp:

$2\text{km } 5\text{dam} \dots\dots 25 \text{hm}$

- A. $>$ B. $<$ C. $=$ Không có dấu nào

Câu 21. Số góc vuông có trong hình vẽ bên là:

- A. 3 B. 4
A. 5 B. 6



Câu 22. Tìm số bị chia, biết số chia là 2 và thương là 98.

- A. 196 B. 186 C. 164 D. 169

Câu 23. Tìm x , biết: $x : 6 = 9$ (dư 4)

- A. $x = 54$ B. $x = 56$ C. $x = 58$ D. $x = 59$

Câu 24. $8 \text{ dam} = \dots\dots \text{dm}$

- A. 8 B. 80 C. 800 D. 8000

Câu 25. Em hái được 7 quả cam. Chị hái được gấp 4 lần số cam của em. Hỏi chị hái được bao nhiêu quả cam?

- A. 26 quả B. 25 quả C. 11 quả D. 28 quả